

Bản án số: **28/2022/HS-ST**

Ngày: 10-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phương và ông Trần Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Thọ - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, số 06 đường Đặng Tràm, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 19/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Lê Thị Kim T (tên gọi khác: không), sinh ngày 01/11/1987 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Thôn 6, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Lê P (đã chết) và bà Ngô Thị B, sinh năm 1953; có chồng là Huỳnh Đăng T, sinh năm 1986 (là bị cáo trong vụ án) và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2020. Gia đình có 04 chị em ruột, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Huỳnh Đăng Th (tên gọi khác: không), sinh ngày 02/3/1986 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Thôn 6, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Chạy xe thô; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Huỳnh Đăng T, sinh năm 1946 và bà Văn Thị G, sinh năm 1947; có vợ là Lê Thị Kim T, sinh năm 1987 (là bị cáo trong vụ án) và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2020. Gia đình có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ hai; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Lê Văn L, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn 4, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

+ Ông Hoàng Ngọc T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Tổ 09, phường PB, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Phan C, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn 8A, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 5 năm 2021, bị cáo Lê Thị Kim T gặp 01 người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch tên thường gọi là “H”, thì được người này đề nghị bị cáo T đứng ra ghi và thu gom tịch đề của những người chơi rồi chuyển cho đối tượng “H” để được hưởng tiền hoa hồng, cứ chuyển 1.000.000 đồng của người chơi đề cho đối tượng “H” thì bị cáo T được hưởng 34.000 đồng nên bị cáo T đã đồng ý. Sau đó, bị cáo T về nhà bàn bạc và thống nhất với chồng mình là bị cáo Huỳnh Đăng Th, để hàng ngày bị cáo Th đến khu vực nhà kho bỏ hoang, thuộc thôn 6, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế trực tiếp ghi số đề cho những người chơi đề và chuyển cho bị cáo T để bị cáo T tổng hợp. Cũng trong thời gian này, do biết được bị cáo T có nhận tịch đề để chuyển cho cái trên nên ông Hoàng Ngọc T và ông Lê Văn L đã chủ động liên hệ với bị cáo T, xin được ghi đề và chuyển tịch đề cho bị cáo T để được hưởng hoa hồng thì bị cáo T đồng ý.

Để thực hiện việc giao, nhận tịch đề giữa các đối tượng với nhau, bị cáo T sử dụng tài khoản Zalo của mình có tên “Lê Thị Kim T”, được đăng ký bằng số điện thoại 0358452532 để nhận tịch đề từ bị cáo Th, có tài khoản Zalo tên là “Th”, được đăng ký bằng số điện thoại 0905366719; ông L có tài khoản Zalo là “Lê L”, được đăng ký bằng số điện thoại là 0397629314 và ông T có tài khoản Zalo là “An Nhiên”, được đăng ký bằng số điện thoại là 0932553940. Ngoài ra, để thuận tiện trong việc giao, nhận tịch đề thì bị cáo T đã tạo ra nhóm Zalo có tên là “lượm lượm” gồm có 02 tài khoản Zalo của mình là “Lê Thị Kim T” và “Bo Cua Me”, tài khoản “Th” của bị cáo Th, đã được bị cáo T lưu với tên “chong” và tài khoản của ông Lê L, được bị cáo T lưu với tên “Lap anhe”.

Theo lời khai của bị cáo T thì sau khi nhận các tịch đề từ những người trên, bị cáo T sẽ tổng hợp lại rồi chuyển tiếp cho đối tượng có tên là “Hải” thông qua nhóm Zalo, có tên là “luom lua” mà H lập ra gồm các tài khoản có tên “Vũ L” của đối tượng “H”, tài khoản có tên “Nguyễn D” vợ của đối tượng “H” và tài khoản có tên “M” không có đối tượng sử dụng. Hằng ngày, sau khi tính toán và giao nhận hết tiền ghi đề trong ngày, tiền thắng, thua của ngày trước đó thì tất cả các nội dung tin nhắn trên Zalo của các tài khoản đều tự xóa do đã cài đặt chế độ tự xóa trong ứng dụng Zalo và hủy hết các tịch đề. Riêng tiền tổng hợp thắng, thua với đối tượng “Hải” thì cứ khoảng 03 đến 04 ngày, đối tượng “Hải” sẽ cho 01 người (không rõ lai lịch) trực tiếp đến gặp bị cáo T để giao nhận tiền. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được những đối tượng và tài khoản trên.

Về cách thức đánh bạc dưới hình thức chơi số đề và tỷ lệ thắng thua, cụ thể như sau:

Dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh Miền Trung và Miền Bắc, người chơi đề tự lựa chọn theo ý của mình các con số có 02 chữ số (02 chân) và số có 03 chữ số (03 chân) với số tiền tương ứng cho mỗi số và hình thức đánh bao gồm: bao lô, đầu, đuôi, đặc biệt, xuyên... Sau khi có kết quả mở thưởng của các đài miền Trung (lúc 17 giờ 30 phút) và các đài miền Bắc (lúc 18 giờ 30 phút), người đánh đề đối chiếu các con số đã đánh đề với kết quả và số tiền thắng, thua. Cụ thể như sau:

Đối với các đài xổ số miền Trung:

- Đánh 18 lô có nghĩa là lấy số đánh so hai số cuối từ giải 8 đến giải đặc biệt, nếu trúng 01 lô thì lấy số tiền đánh nhân cho 70 rồi chia cho 18 thành số tiền thắng.

- Đánh 17 lô có nghĩa là lấy số đánh so với ba số cuối từ giải 7 đến giải đặc biệt, nếu trúng 01 lô thì lấy số tiền đánh nhân cho 600 lần rồi chia cho 17 thành tiền thắng.

- Đánh thượng 6 lô có nghĩa là lấy số đánh so với ba số cuối của giải 5, giải 6, giải 7 và giải đặc biệt, nếu trúng vào 01 lô thì lấy số tiền đánh nhân cho 600 rồi chia cho 6 thành tiền thắng.

- Đánh số đầu có nghĩa là lấy số đánh so với hai số của giải 8, nếu trúng thì lấy tiền đánh nhân cho 70 thành tiền thắng.

- Đánh số đuôi 02 số có nghĩa là lấy số đánh so với hai số cuối của giải đặc biệt, nếu trúng thì lấy số tiền đánh nhân cho 70 thành tiền thắng.

- Đánh số đuôi 03 số hay còn gọi là đặc biệt có nghĩa là lấy số đánh so với ba số cuối của giải đặc biệt, nếu trúng thì lấy số tiền đánh nhân cho 600 thành tiền thắng.

- Đánh xuyên 2 có nghĩa là lấy cặp số đánh so với hai số cuối từ giải 8 đến giải đặc biệt, nếu trúng 01 lô (nghĩa là trùng với cả cặp số đánh) thì lấy số tiền đánh nhân cho 15 thành tiền thắng.

- Đánh xuyên 3 có nghĩa là so sánh số đánh (03 số) với hai số cuối từ giải tám đến giải đặc biệt, nếu trúng 01 lô (nghĩa là trùng với cả 03 số đánh) thì lấy số tiền đánh nhân cho 60 thành tiền thắng.

Đối với đài xổ số miền Bắc:

- Đánh 27 lô có nghĩa là lấy số đánh so với hai số cuối từ giải 7 đến giải đặc biệt, nếu trúng vào 01 lô thì lấy số tiền đánh nhân cho 70 rồi chia cho 27 thành tiền thắng.

- Đánh 23 lô có nghĩa là lấy số đánh (03 số) so với ba số cuối từ giải 6 đến giải đặc biệt, nếu trúng vào 01 lô thì lấy số tiền đánh nhân cho 600 rồi chia cho 23 thành tiền thắng.

- Đánh thượng 04 lô có nghĩa là lấy số đánh so với các số ở giải sáu và 03 số đuôi giải đặc biệt, nếu trúng 01 lô thì lấy số tiền đánh nhân cho 150 thành tiền thắng.

- Đánh thượng 10 lô có nghĩa là lấy số đánh so với các số ở giải sáu, giải năm và ba số cuối giải đặc biệt, nếu trúng 01 lô thì lấy số tiền đánh nhân cho 600 rồi chia 10 thành tiền thắng.

- Đánh đầu 2 số có nghĩa là lấy số đánh so với các số của giải 7; nếu trúng 01 lô thì lấy số tiền đánh nhân cho 70 rồi chia 4 thành tiền thắng.

- Đánh đuôi 2 số có nghĩa là lấy số đánh so với hai số cuối của giải đặc biệt, nếu trúng thì lấy tiền đánh nhân cho 70 thành tiền thắng.

- Đánh đuôi 3 số hay còn gọi là đặc biệt có nghĩa là lấy số đánh so với ba số cuối của giải đặc biệt, nếu trúng thì lấy tiền đánh nhân cho 600 thành tiền thắng.

- Đánh xuyên 2 có nghĩa là so cặp số đánh với 2 số cuối từ giải 7 đến giải đặc biệt, nếu trúng 01 lô (nghĩa là trùng với cả cặp số đánh) thì lấy số tiền đánh nhân cho 10 thành tiền thắng.

- Đánh xuyên 3 có nghĩa là so 03 cặp số đánh với 2 số cuối từ giải 7 đến giải đặc biệt, nếu trúng 01 lô (nghĩa là trùng với cả ba cặp số đánh) thì lấy số tiền đánh nhân cho 40 thành tiền thắng.

- Đánh xuyên 4 có nghĩa là so 04 cặp số đánh với 2 số cuối từ giải 7 đến giải đặc biệt, nếu trúng 01 lô (nghĩa là trùng với cả bốn cặp số đánh) thì lấy số tiền đánh nhân cho 100 thành tiền thắng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được có cơ sở để xác định: Ngày 19/01/2022, thông qua kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh miền Trung (gồm Đà Nẵng, Khánh Hòa) và miền Bắc. Bị cáo Lê Thị Kim T, bị cáo Th, ông T và ông L đã trực tiếp ghi số đề cho nhiều người chơi. Sau đó ông T, ông L và bị cáo Th đã tổng hợp ra từng tịch đề, rồi chụp ảnh chuyển cho bị cáo Lê Thị Kim T thông qua tài khoản Zalo của các đối tượng. Số tiền đánh đề và tiền thắng đề của từng người, cụ thể như sau:

1. Ông Hoàng Ngọc T:

Đài Đà Nẵng: Tổng số tiền mua đề là: 463.500 đồng. Số tiền thắng đề là: 900.000 đồng. Cụ thể các số thắng đề là:

Đánh số 835 đánh thượng bao 02 đài, số tiền 6.000 đồng, trúng 01 lô đài Đà Nẵng là $(6.000 \text{ đồng} \times 600) : 6 : 2 = 300.000 \text{ đồng}$.

Đánh số 703, bao 02 đài số tiền 34.000 đồng, trúng 01 lô đài Đà Nẵng là $(34.000 \text{ đồng} \times 600) : 17 : 2 = 600.000 \text{ đồng}$.

- Tổng số tiền mua đề và thắng đề là: 1.363.500 đồng.

Đài Khánh Hòa: Tổng số tiền mua đề là: 463.500 đồng. Số tiền thắng đề là: 0 đồng.

Như vậy, Hoàng Ngọc T đã 02 lần đánh bạc với Lê Thị Kim T, tổng số tiền dùng để đánh bạc là: 1.827.000 đồng.

2. Ông Lê Văn L:

Đài Đà Nẵng: Tổng số tiền mua đề là: 836.450 đồng. Số tiền thắng đề là: 0 đồng.

Đài Khánh Hòa: Tổng số tiền mua đề là: 971.450 đồng. Số tiền thắng đề là: 1.050.000 đồng. Cụ thể các số thắng đề là:

Đánh số 32 bao 02 đài, số tiền 270.000 đồng, trúng 01 lô đài Khánh Hòa là $(270.000 \text{ đồng} : 2) \times 70 : 18 = 525.000 \text{ đồng}$.

Đánh số 32, số tiền 135.000 đồng, trúng 01 lô là $135.000 \text{ đồng} \times 70 : 18 = 525.000 \text{ đồng}$

- Tổng số tiền mua đề và thắng đề là: 2.021.450 đồng.

Như vậy, Lê Văn L đã 02 lần đánh bạc với Lê Thị Kim T, tổng số tiền dùng để đánh bạc là: 2.857.900 đồng.

3. Bị cáo Huỳnh Đăng Th:

Đài Đà Nẵng: Tổng số tiền mua đề là: 10.020.000 đồng; Số tiền thắng đề là: 10.293.215 đồng. Cụ thể các số thắng đề là:

Đánh số 53, số tiền 700.000 đồng, trúng 01 lô là $(700.000 \text{ đồng} \times 70) : 18 = 2.722.222 \text{ đồng}$.

Đánh số 04, số tiền 70.000 đồng, trúng 01 lô là $(170.000 \text{ đồng} \times 70) : 18 = 272.222 \text{ đồng}$.

Đánh số 835, thượng số tiền 20.000 đồng, trúng 01 lô là $(20.000 \text{ đồng} \times 600) : 6 = 2.000.000 \text{ đồng}$.

Đánh số 853, thượng bao 02 đài số tiền 40.000 đồng, trúng 01 lô đài Đà Nẵng là $(40.000 \text{ đồng} \times 600) : 6 : 2 = 2.000.000 \text{ đồng}$.

Đánh số 35 bao 02 đài, số tiền 280.000 đồng, trúng 01 lô đài Đà Nẵng là $(280.000 \text{ đồng} : 2) \times 70 : 18 = 544.444 \text{ đồng}$.

Đánh số 10, bao 02 đài, số tiền 28.000 đồng, trúng 01 lô đài Đà Nẵng là $28.000 \text{ đồng} \times 70 : 18 : 2 = 54.444 \text{ đồng}$.

Đánh số 17, bao 02 đài, số tiền 280.000 đồng, trúng 01 lô đài Đà Nẵng là $280.000 \text{ đồng} \times 70 : 18 : 2 = 544.444 \text{ đồng}$.

Đánh số 717 bao 02 đài, số tiền 20.000 đồng, trúng 01 lô đài Đà Nẵng là $(20.000 \text{ đồng} \times 600) : 17 : 2 = 352.941 \text{ đồng}$.

Đánh số 53, bao 02 đài, số tiền 140.000 đồng, trúng 01 lô đài Đà Nẵng là $140.000 \text{ đồng} \times 70 : 18 : 2 = 272.222 \text{ đồng}$.

Đánh số 03, bao 02 đài, số tiền 326.000 đồng, trúng 01 lô đài Đà Nẵng là $326.000 \text{ đồng} \times 70 : 18 : 2 = 633.888 \text{ đồng}$.

Đánh số 25, bao 02 đài, số tiền 56.000 đồng, trúng 01 lô đài Đà Nẵng là $56.000 \text{ đồng} \times 70 : 18 : 2 = 108.888 \text{ đồng}$.

Đánh số 51, bao 02 đài, số tiền 405.000 đồng, trúng 01 lô đài Đà Nẵng là $405.000 \text{ đồng} \times 70 : 18 : 2 = 787.500 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền mua đề và thắng đề là: 20.313.215 đồng.

Đài Khánh Hòa: Tổng số tiền mua đề là: 8.474.000 đồng; Số tiền thắng đề là: 3.754.329 đồng. Cụ thể các số thắng đề là:

Đánh số 51, bao 02 đài, số tiền 405.000 đồng trúng 01 lô đài Khánh Hòa là $405.000 \text{ đồng} \times 70 : 18 : 2 = 787.500 \text{ đồng}$.

Đánh số 16, bao 02 đài, số tiền 270.000 đồng, trúng 01 lô đài Khánh Hòa là $270.000 \text{ đồng} \times 70 : 18 : 2 = 525.000 \text{ đồng}$.

Đánh số 15 bao 02 đài, số tiền 560.000 đồng, trúng 01 lô đài Khánh Hòa là $(560.000 \text{ đồng} : 2) \times 70 : 18 = 1.088.888 \text{ đồng}$.

Đánh số 732, thượng số tiền 20.000 đồng, trúng 01 lô đài Khánh hòa là $(20.000 \text{ đồng} \times 600) : 6 : 2 = 1.000.000 \text{ đồng}$.

Đánh số 732, bao 02 đài số tiền 20.000 đồng số tiền 20.000 đồng, trúng 01 là đài Khánh Hòa là $(20.000 \text{ đồng} \times 600) : 17 : 2 = 352.941 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền mua về và thắng đề là: 12.228.239 đồng.

Đài Miền Bắc: Tổng số tiền mua đề là: 1.173.000 đồng (chưa kịp chuyển cho bị cáo T thì bị bắt quả tang). Số tiền thắng đề là: 0 đồng.

Như vậy, Huỳnh Đăng Th đánh bạc 03 lần với Tổng số tiền là: 33.714.544 đồng. Trong đó, đánh bạc với Lê Thị Kim T 02 lần với tổng số tiền là: 32.541.544 đồng.

4. Bị cáo Lê Thị Kim T:

Đài Đà Nẵng: Tổng số tiền mua đề là: 2.839.500 đồng. Số tiền thắng đề là: 1.318.332 đồng. Cụ thể các số thắng đề là:

Đánh số 53, bao 02 đài, số tiền 100.000 đồng, trúng 01 lô là $(100.000 \text{ đồng} \times 70) : 18 : 2 = 194.444 \text{ đồng}$.

Đánh số 03, bao 02 đài, số tiền 140.000 đồng, trúng 01 lô là $(140.000 \text{ đồng} \times 70) : 18 : 2 = 272.222 \text{ đồng}$.

Đánh số 11, bao 02 đài, số tiền 140.000 đồng, trúng 01 lô là $(140.000 \text{ đồng} \times 70) : 18 : 2 = 272.222 \text{ đồng}$.

Đánh xuyên 2 số 11 + 88, bao 02 đài số tiền 70.000 đồng, trúng 01 lô là $(70.000 \text{ đồng} \times 15) : 2 = 525.000 \text{ đồng}$.

Đánh số 04, bao 02 đài, số tiền 28.000 đồng, trúng 01 lô là $(28.000 \text{ đồng} \times 70) : 18 : 2 = 54.444 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền mua đề và thắng đề là: 4.157.832 đồng.

Đài Khánh Hòa: Tổng số tiền mua đề là: 2.313.500 đồng. Số tiền thắng đề là: 1.469.998 đồng. Cụ thể các số thắng đề là:

Đánh số 29, bao 02 đài, số tiền 560.000 đồng, trúng 01 lô là $(560.000 \text{ đồng} \times 70) : 18 : 2 = 1.088.888 \text{ đồng}$.

Đánh số 29, bao 02 đài, số tiền 140.000 đồng, trúng 01 lô là $(140.000 \text{ đồng} \times 70) : 18 : 2 = 272.222 \text{ đồng}$.

Đánh số 63, bao 02 đài, số tiền 28.000 đồng, trúng 02 lô là $(28.000 \text{ đồng} \times 70) : 18 : 2 \times 2 = 108.888 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền mua đề và thắng đề là: 3.783.498 đồng.

Như vậy, bị cáo Lê Thị Kim T đã đánh bạc với Hoàng Ngọc T, Lê Văn L và bị cáo Huỳnh Đăng Th như sau:

1. Đánh bạc 02 lần với Hoàng Ngọc T với tổng số tiền là: 1.827.000 đồng.
2. Đánh bạc 02 lần với Lê Văn L với tổng số tiền là: 2.857.900 đồng.
3. Đánh bạc 02 lần với bị cáo Huỳnh Đăng Th với tổng số tiền là đài Đà Nẵng: 20.313.215 đồng; Đài Khánh Hòa: 12.228.329 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo Lê Thị Kim T dùng để đánh bạc là tiền do bị cáo T trực tiếp ghi cho người chơi (bao gồm cả tiền thắng đề) và tiền do bị cáo Th, ông T và ông L chuyển cho bị cáo T (bao gồm cả tiền thắng đề), cụ thể như sau:

Đài Đà Nẵng: Tổng số tiền mua đề là: 14.159.450 đồng, số tiền thắng đề là: 12.511.547 đồng. Tổng số tiền mua đề và thắng đề là: 26.670.997 đồng.

Đài Khánh Hòa: Tổng số tiền mua đề là: 12.222.450 đồng. Số tiền thắng đề là: 6.274.327 đồng. Tổng số tiền mua đề và thắng đề là: 18.496.777 đồng.

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 19/01/2022, tại khu vực nhà kho bỏ hoang ở thôn 6, xã TP, thị xã HT, khi bị cáo Huỳnh Đăng Th đang tổng hợp các tịch đề vừa ghi cho người chơi để chuyển cho bị cáo Kim T thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy phát hiện bắt quả tang. Đến 17 giờ 45 phút cùng ngày, tại nhà của bị cáo Lê Thị Kim T, ở thôn 6, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; khi bị cáo T đang nhận và tổng hợp các tịch đề do ông T, ông L và bị cáo Th chuyển đến thì cũng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy phát hiện bắt quả tang.

Khi bị bắt quả tang, bị cáo Kim T chưa trả tiền hoa hồng, tiền trúng đề cho ông T, ông L và bị cáo Th. Ông T, ông L và bị cáo Th cũng chưa nộp tiền ghi đề cho bị cáo T.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án:

Cơ quan điều tra đã tạm giữ của bị cáo Huỳnh Đăng Th gồm:

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số tiền: 10.620.000 đồng (mười triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme 7, màu xanh đen có số imei 1: 862949053297219, số imei 2: 862949053297201, có gắn sim số thuê bao 0905366719.

- 01 (một) tập phôi đề chưa ghi nội dung, kích thước 7 cm x 5 cm.

- 01 (một) cuốn sổ ghi chép, ngoài bìa có nhãn hiệu Reward Notebook, bên trong có ghi nội dung cá cược lô đề.

- 01 cái bàn nhựa màu đỏ mà Thảo dùng để ghi đề cho người chơi.

Tạm giữ của bị cáo Lê Thị Kim T gồm:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51, màu trắng, số imei 353544561333014, có gắn sim số thuê bao 0328227834 có ốp lưng màu hồng.

Tạm giữ của ông Lê Văn L gồm:

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, số tiền 170.000 đồng (một trăm bảy mươi ngàn đồng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu hồng, có số imei 1: 866346037410719, số imei 2: 866346037410701 có gắn sim số thuê bao 0397629314.

Tạm giữ của ông Hoàng Ngọc T gồm: 01 (một) cuốn vở, bìa có chữ MĂNG NON, bên trong có ghi nội dung cá cược lô đề có chữ ký xác nhận của Hoàng Ngọc T.

Hiện các vật chứng là 02 cuốn vở ghi đề, Cơ quan điều tra đã chuyển theo hồ sơ vụ án. Các vật chứng là: Điện thoại di động, tiền, 01 tập phôi đề chưa ghi nội dung, 01 cái bàn nhựa màu đỏ được niêm phong và đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy để đảm bảo cho việc xét xử và thi hành án.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo: Lê Thị Kim T và Huỳnh Đăng Th đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 28/CT- VKS-HTh ngày 17/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Lê Thị Kim T và Huỳnh Đăng Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm theo bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo: Lê Thị Kim T và Huỳnh Đăng Th, phạm tội: Đánh bạc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lê Thị Kim T từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Lê Thị Kim T; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Huỳnh Đăng Th từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 10.620.000 đồng thu giữ của bị cáo Th và 170.000 đồng thu giữ của ông Lê Văn L; Đề nghị tịch thu, hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu Realme 7 màu xanh đen, có gắn sim; 01 cái bàn nhựa màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51 màu trắng, có gắn sim, có ốp lưng màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu hồng, có gắn sim. Tịch thu tiêu hủy 01 tập phôi đề chưa ghi nội dung, kích thước 7 cm x 5 cm. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Huỳnh Đăng Th phải nộp lại số tiền đã dùng vào việc đánh bạc là 19.667.000 đồng, đã tạm giữ 10.620.000 đồng nên bị cáo Th còn phải nộp tiếp số tiền 9.047.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước. Buộc bị cáo Lê Thị Kim T nộp lại số tiền mà bị cáo đã ghi đề và nhận của người đánh đề với số tiền 5.153.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước; Buộc ông Hoàng Ngọc T phải nộp lại số tiền đã ghi đề và nhận của người đánh đề với số tiền 927.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước; Buộc ông Lê Văn L phải nộp lại số tiền đã ghi đề và nhận của người đánh đề với số tiền 1.807.900 đồng, đã tạm giữ số tiền 170.000 đồng nên ông L còn phải nộp tiếp số tiền 1.637.900 đồng để sung Ngân sách Nhà nước. Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 02

cuốn vở ghi đề. Về án phí đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo Lê Thị Kim T và Huỳnh Đăng Th trình bày: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trả hồ sơ điều tra bổ sung theo quy định của pháp luật.

[2]. Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy thu thập trong hồ sơ đều có giá trị pháp lý.

[3]. Quá trình điều tra truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng.

[4]. Căn cứ kết tội đối với các bị cáo: Vào ngày 19/01/2022, tại thôn 6, xã Thủy Phù, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Lê Thị Kim T đã đánh bạc trái phép với bị cáo Huỳnh Đăng Th, ông Lê Văn L, ông Hoàng Ngọc T và một số đối tượng khác, dưới hình thức đánh số đề thắng, thua bằng tiền, trị giá: 45.167.774 đồng. Còn bị cáo Huỳnh Đăng Th đã đánh bạc trái phép với nhiều đối tượng khác, dưới hình thức đánh số đề thắng, thua bằng tiền, sau đó tập hợp để chuyển cho bị cáo Kim T với số tiền: 32.541.544 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Xét thấy hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo Lê Thị Kim T và Huỳnh Đăng Th đã thực hiện là đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố bị cáo Lê Thị Kim T và bị cáo Huỳnh Đăng Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Các bị cáo Lê Thị Kim T và Huỳnh Đăng Th là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vẫn nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép với hình thức số đề được thắng, thua bằng tiền là trái pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi nên các bị cáo đã thực hiện hành vi tội phạm. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, nhằm để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo thì thấy rằng đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Xét vai trò đồng phạm của từng bị cáo trong vụ án thì bị cáo Lê Thị Kim T là người rủ rê, lôi kéo người khác tham gia đánh bạc, nhận và tổng hợp các tịch đề, tiền đánh bạc do những người khác chuyển đến và chuyển cho cái trên. Do đó bị cáo Lê Thị Kim T là người chịu trách nhiệm chính trong vụ án này. Còn bị cáo Huỳnh Đăng Th là người ghi đề, tổng hợp các tịch đề,

tiền đánh bạc để chuyển cho vợ là bị cáo Lê Thị Kim T nên phải chịu trách nhiệm với vai trò thứ hai trong vụ án.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều phạm vào tình tiết tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Thị Kim T và Huỳnh Đăng Th đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Về quan điểm của Kiểm sát viên là đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Thị Kim T và đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Đăng Th là có căn cứ pháp luật.

[8] Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với bị cáo Lê Thị Kim T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thu lợi bất chính không lớn, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo T là cũng đủ tác dụng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; Bị cáo Lê Thị Kim T hiện không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và đang nuôi 02 con nhỏ nên không cần thiết phải khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo.

Còn đối với bị cáo Huỳnh Đăng Th có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thu lợi bất chính không lớn, là chồng của bị cáo T trong vụ án nên cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo Th là cũng đủ tác dụng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã tạm giữ gồm:

- Tạm giữ của bị cáo Huỳnh Đăng Th: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số tiền: 10.620.000 đồng (mười triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng); 01 điện thoại di động hiệu Realme 7, màu xanh đen có số imei 1: 862949053297219, số imei 2: 862949053297201, có gắn sim số thuê bao 0905366719; 01 tập phoi đề chưa ghi nội dung, kích thước 7 cm x 5 cm; 01 cuốn sổ ghi chép, ngoài bìa có nhãn hiệu Reward Notebook, bên trong có ghi nội dung cá cược lô đề; 01 cái bàn nhựa màu đỏ.

- Tạm giữ của bị cáo Lê Thị Kim T gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51, màu trắng, số imei 353544561333014, có gắn sim số thuê bao 0328227834 có ốp lưng màu hồng.

- Tạm giữ của ông Lê Văn L gồm: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, số tiền 170.000 đồng (một trăm bảy mươi ngàn đồng); 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu hồng, có số imei 1: 866346037410719, số imei 2: 866346037410701 có gắn sim số thuê bao 0397629314.

- Tạm giữ của ông Hoàng Ngọc T gồm: 01 (một) cuốn vở, bìa có chữ MĂNG NON, bên trong có ghi nội dung cá cược lô đề có chữ ký xác nhận của Hoàng Ngọc T.

Hiện Cơ quan điều tra đã chuyển vật chứng cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy. Đối với 02 cuốn vở ghi đề hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme 7 màu xanh đen, có gắn sim, 01 cái bàn nhựa màu đỏ mà bị cáo Th dùng để ghi đề cho người chơi thuộc sở hữu của bị cáo Huỳnh Đăng Th, bị cáo Th đã sử dụng làm phương tiện vào việc phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá, sung vào Ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51 màu trắng, có gắn sim, có ốp lưng màu hồng thuộc sở hữu của bị cáo Lê Thị Kim T, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện vào việc phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá, sung vào Ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu hồng, có gắn sim thuộc sở hữu của ông Lê Văn L, ông L đã sử dụng làm phương tiện, liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá, sung vào Ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 tập phôi đề chưa ghi nội dung, kích thước 7 cm x 5 cm không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về số tiền mà bị cáo Huỳnh Đăng Th dùng vào việc đánh bạc (số tiền đã ghi đề và nhận của người đánh đề) là 19.667.000 đồng, cần buộc bị cáo Huỳnh Đăng Th nộp lại để vào Ngân sách Nhà nước. Do trong quá trình điều tra đã tạm giữ số tiền 10.620.000 đồng của bị cáo Th nên được khấu trừ, bị cáo Th còn phải nộp tiếp số tiền 9.047.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

Cần buộc bị cáo Lê Thị Kim T phải nộp lại số tiền mà bị cáo đã đánh bạc (số tiền đã ghi đề và nhận của người đánh đề) với số tiền 5.153.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

Cần buộc ông Lê Văn L là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án phải nộp lại số tiền đã đánh bạc (số tiền đã ghi đề và nhận của người đánh đề) với số tiền 1.807.900 đồng. Do trong quá trình điều tra đã tạm giữ số tiền 170.000 đồng của ông L nên được khấu trừ, ông L còn phải nộp tiếp số tiền 1.637.900 đồng để sung Ngân sách Nhà nước;

Cần buộc ông Hoàng Ngọc T là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án phải nộp lại số tiền đã đánh bạc (số tiền đã ghi đề và nhận của người đánh đề) với số tiền 927.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị Kim T và Huỳnh Đăng Th phạm tội: Đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Kim T 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Lê Thị Kim T.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Thị Kim T cho Ủy ban nhân dân xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Đăng Th 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên xử:

- Tịch thu, hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu Realme 7 màu xanh đen, có gắn sim; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51 màu trắng, có gắn sim, có ốp lưng màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu hồng, có gắn sim; 01 cái bàn nhựa màu đỏ;

- Tịch thu tiêu hủy 01 tập phoi đề chưa ghi nội dung, kích thước 7x5 cm.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền: 10.620.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Huỳnh Đăng Th và số tiền 170.000 đồng thu giữ của ông Lê Văn L để đảm bảo thi hành án.

Tất cả vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy;

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 02 cuốn vở ghi đề.

3. Về số tiền dùng vào việc đánh bạc:

- Buộc bị cáo Huỳnh Đăng Th phải nộp lại số tiền mà bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc là 19.667.000 đồng để vào Ngân sách Nhà nước. Do trong quá trình điều tra đã tạm giữ số tiền 10.620.000 đồng của bị cáo Th nên được khấu trừ, bị cáo Huỳnh Đăng Th còn phải nộp tiếp số tiền 9.047.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước;

Buộc bị cáo Lê Thị Kim T phải nộp lại số tiền mà bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc với số tiền 5.153.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước;

Buộc ông Lê Văn L là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án phải nộp lại số tiền đã dùng vào việc đánh bạc với số tiền 1.807.900 đồng. Do trong quá trình điều tra đã tạm giữ số tiền 170.000 đồng của ông L nên được khấu trừ, ông L còn phải nộp tiếp số tiền 1.637.900 đồng để sung Ngân sách Nhà nước;

Buộc ông Hoàng Ngọc T là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án phải nộp lại số tiền đã dùng vào việc đánh bạc với số tiền 927.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Lê Thị Kim T và bị cáo Huỳnh Đăng Th mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT-Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT-Huế;
- Công an thị xã Hương Thủy;
- Công an tỉnh – Phòng PV06;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Phú

